

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 38 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 27-11-2017

V/v: ly hôn, t/c về nuôi con giữa chị P
và anh B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc San

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lỗ Xuân Chinh.
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, TP. Hà Nội.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 232/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị P** - SN 1996;

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

- Bị đơn: anh **Nguyễn Văn B** - SN 1995.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện Mê Linh, TP Hà Nội.

(Tại phiên tòa có mặt chị P và anh B)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Vũ Thị P trình bày:

Chị và anh B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03/9/2015 tại UBND xã T, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu ngay, vợ chồng sống chung với bố mẹ chồng. Quá trình chung sống, vợ chồng không hòa hợp hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh từ năm 2016. Nguyên nhân do anh B không quan tâm, chăm sóc vợ con, đi chơi qua đêm, cờ bạc, sử dụng ma túy đá, không chăm lo kinh tế gia đình và còn đánh chị. Từ ngày 13/8/2017, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay, chị không còn tình cảm với anh B nên xin ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Linh C – SN 18/12/2015, hiện đang ở với anh B. Ly hôn, chị giao con cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng vì không có thời gian và điều kiện để chăm sóc con.

Về tài sản của vợ chồng: Không có.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn B trình bày: Anh nhất trí với chị P về điều kiện kết hôn và thời gian chung sống. Anh xác định từ khi kết hôn, vợ chồng hòa hợp hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh ham chơi, đánh vợ, sử dụng ma túy đá và cờ bạc nên từ ngày 11 tháng 8 năm 2017, chị P bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay, anh đã nhận thức được lỗi lầm của mình và nhiều lần khuyên bảo chị P để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con chung nhưng chị P không đồng ý. Nay, chị P xin ly hôn với anh, anh xác định còn tình cảm với chị P nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Linh C – SN 18/12/2015, hiện đang ở với anh. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, anh là lao động tự do có thu nhập ổn định khoảng 7.000.000 đồng/tháng, bố mẹ đẻ anh sẵn sàng tạo điều kiện về nơi ở và giúp đỡ anh trong việc chăm sóc cháu C.

Về tài sản của vợ chồng: không có.

Tại phiên tòa: Các đương sự giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Vũ Thị P và anh Nguyễn Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03/9/2015 tại UBND xã T, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội. Vì vậy, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh B ham chơi, cờ bạc, sử dụng ma túy đá và có hành vi đánh chị P. Từ ngày 11 tháng 8 năm 2017, chị P bỏ về nhà bố mẹ để cho đến nay, chị xác định không còn tình cảm với anh B và kiên quyết xin ly hôn. Anh B không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có cách nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận cho chị P ly hôn với anh B là phù hợp với pháp luật.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Linh C – SN 18/12/2015. Xét yêu cầu nuôi con chung của anh B cho thấy: Việc giao con chưa thành niên cho một bên trực tiếp nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Cháu C còn nhỏ (23 tháng tuổi) cần sự chăm sóc của mẹ nhưng chị P xác định chị không đủ điều kiện để chăm sóc cháu C nên giao con cho anh B nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật. Anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị P.

Về tài sản của vợ chồng: Chị P và anh B đều xác định vợ chồng không có tài sản chung nên HĐXX không giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. **Xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị P đối với anh Nguyễn Văn B.

2. Về nuôi con chung: Chị Vũ Thị P và anh Nguyễn Văn B có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Linh C– SN 18/12/2015. Giao con chung là Nguyễn Ngọc Linh C cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị P do anh B không yêu cầu. Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản của vợ chồng: Chị P và anh B đều xác định không có nên HĐXX không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị P phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 4712 ngày 31/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mê Linh;
- CCTHADS huyện Mê Linh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ; VP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán- Chủ tọa phiên tòa

Đào Ngọc San

